

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 160/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 670/TTr-STNMT ngày 10/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (*đính kèm 02 phụ lục*).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố, phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Tổ chức niêm yết công khai thực hiện đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phục lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH NINH THUẬN

(kèm theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV				
1.1	Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)	Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản	Quyết định số 270/QĐ-BTNMT ngày 21/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
1.2	Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	15 ngày làm việc			
2	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV				
2.1	Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	13 ngày làm việc			
2.2	Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	13 ngày làm việc			
3	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3.1	Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	13 ngày làm việc			
3.2	Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản	13 ngày làm việc			
4	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	30 ngày làm việc	-Như trên-	-Không-	-Như trên-
5	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc	-Như trên-	-Không-	-Như trên-
6	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	17 ngày làm việc	-Như trên-	-Không-	-Như trên-

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phục lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI TRONG LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN THUỐC SẮN THUỐC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH NINH THUẬN
(*kem theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 12/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*)

1. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

1.1. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thông qua hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc

Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ký văn bản thông báo số phí, lệ phí phải nộp khi nhận kết quả và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc			
1.2 Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản			
Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí	Xem xét, thông qua hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của VP UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ký văn bản thông báo số phí, lệ phí phải nộp khi nhận kết quả và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc			

2. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

2.1 Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Sở để chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	07 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thông qua hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc

Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ký văn bản thông báo số phí, lệ phí phải nộp khi nhận kết quả và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc			

2.2 Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Sở để chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	07 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thông qua hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc

Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sờ ký văn bản thông báo số phí, lệ phí phải nộp khi nhận kết quả và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc			

3. Thủ tục điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản

3.1 Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản	07 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thông qua hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc

Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc			

3.2 Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biển đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biển đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản	07 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biển đổi khí	Xem xét, thông qua hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	01 ngày làm việc

Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc			

4. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc

Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản	22 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí	Xem xét, thông qua hồ sơ trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản trình UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh.	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo văn bản trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 9	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt hồ sơ	0,5 ngày làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyển trả kết quả cho Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 11	Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC : 30 ngày làm việc			

5. Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung	07 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thông qua hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC : 09 ngày làm việc			

6. Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biến đổi khí hậu	Xem xét, thẩm định và trình lãnh đạo Phòng giải quyết hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung	15 ngày làm việc

Bước 3	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản, Nước và Biển đổi khí	Xem xét, thông qua hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung trình lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt.	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	Xem xét, ký duyệt hồ sơ chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Chuyển hồ sơ trình đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày làm việc			